TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚC YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/QĐ – TA	*Phúc Yên, ngày 18 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Bích.

2. Thư ký phiên họp: Ông Đinh Xuân Tú

Ngày 08 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 03/QĐ - TA ngày 11 tháng 01 năm 2024 đối với:

Họ và tên: **Nông Văn B** Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 1984.

Hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã C, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng

Dân tộc: Tày

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 09/12

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông Nông Văn M và bà Đinh Thị T

Nhân thân: Năm 2011 Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh xử 14 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". (đã xóa án tích)

Tiền sự: Không.

Hiện đang lưu trú tại: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Phúc, từ ngày 29/12/2023 cho đến nay.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Đỗ Đăng Cư - Phó trưởng phòng - Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Phúc Yên.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên họp: Ông Trần Hồng Khánh - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Nông Văn B bị Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Phúc Yên đề nghị Tòa án xem xét ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với lý do sau:

Nông Văn B là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2009 đến nay chưa từ bỏ được, hiện sống lang thang không có nơi cư trú và không có nghề nghiệp ổn định. Tại bản tường trình ngày 25/12/2023, Nông Văn B đã thừa nhận ngày 25 tháng 12 năm 2023 tại khu vực tổ 6, thuộc phường T, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; B đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Heroine bằng hình thức chích ma túy vào cơ thể thì bị Công an phường T kiểm tra hành chính, lập biên bản và đưa B đi kiểm tra xác định tình trạng nghiện ma túy, kết quả xét nghiệm ma túy trong cơ thể của B là dương tính. Công an phường T đã giải thích về quyền đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc đăng ký điều trị các dạng thuốc phiện thay thế quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Tuy nhiên B đã không đăng ký và từ chối đăng ký cai nghiện tự nguyện. Vì vậy, Công an phường T đã lập hồ sơ đề nghị đưa Nông Văn B đi cai nghiện bắt buộc. Qua xác minh tại Công an xã C, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng và lời khai của chị Triệu Thị H là vợ của B xác định: Nông Văn B vắng mặt tại gia đình, địa phương nơi cư trú từ tháng 04 năm 2023 đến nay. Gia đình và địa phương không biết B đi đâu, làm gì. Nguyện vọng của gia đình hoàn toàn nhất trí để các cơ quan chức năng đưa B đi cai nghiện bắt buộc, gia đình không có ý kiến gì. Do vậy, ngày 29 tháng 12 năm 2023 Chủ tịch UBND phường T đã ra Quyết định số: 22/QĐ-UBND về việc quản lý người nghiện ma túy, thời hạn quản lý kể từ ngày bàn giao đối tượng B cho Cơ sở cai nghiện bắt buộc tỉnh Vĩnh Phúc ngày 29/12/2023 đến khi người có thẩm quyền đưa B đi áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định của Tòa án.

Với hành vi nêu trên, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Phúc Yên có công văn đề nghị Tòa án ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn B theo quy định của pháp luật. Tại phiên họp, đại diện cơ quan đề nghị vẫn giữ nguyên ý kiến và đề nghị Tòa án ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn B.

Tại phiên họp, người bị đề nghị Nông Văn B thừa nhận sử dụng chất ma túy từ năm 2009, lần gần nhất sử dụng chất ma túy là ngày 25 tháng 12 năm 2023, thì bị Công an phường T, thành phố Phúc Yên lập biên vi phạm, đưa đi xét nghiệm và lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, đề nghị Tòa án xem xét giảm một phần thời gian chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do đã nhận thức được hành vi sai phạm của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên có ý kiến tại phiên họp khẳng định việc Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Phúc Yên lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai

nghiện bắt buộc đối với Nông Văn B đã tuân thủ đầy đủ trình tự, thủ tục và đúng quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính, Luật phòng chống ma túy, Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 và Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân. Viện kiểm sát đề nghị Tòa án ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn B với thời hạn từ 18 tháng đến 20 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Phúc.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên họp và trên cơ sở ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, của Kiểm sát viên thấy rằng:

Tài liệu có trong hồ sơ đề nghị được thu thập đầy đủ, đảm bảo về trình tự, thủ tục, thẩm quyền, thời hiệu theo quy định tại khoản 2 Điều 6, Điều 95, Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 được sửa đổi bổ sung năm 2020; Khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021 và hướng dẫn tại Nghị định số: 116/2021/NĐ- CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân.

Đối với Nông Văn B là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2009, nhưng không có ý thức cai nghiện để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Năm 2011 B đã Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử 14 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của B đã vi phạm khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021.

Với hành vi vi phạm nêu trên cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn B như đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố Phúc Yên là cần thiết, có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên, quá trình lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, B luôn tự nguyện khai báo, thành khẩn hối lỗi về hành vi vi phạm của mình nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Do vậy, cần xem xét thời hạn đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với B từ 18 (Mười tám) tháng đến 20 (hai mươi) tháng như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021; khoản 2 Điều 9, khoản 2 Điều 95, khoản 1 Điều 96, Điều 103, Điều 105 và Điều 110 Luật xử lý

vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); khoản 1 Điều 28 Nghị định: 116/2021/NĐ – CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy và Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 có hiệu lực từ ngày 01/02/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn B, sinh ngày 20 tháng 02 năm 1984; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã C, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; nơi ở hiện nay: Lang thang (Không có nơi cư trú ổn định).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính được giao cho Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Phúc quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc ngày 29 tháng 12 năm 2023.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố Quyết định, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên có quyền kháng nghị; Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Phúc Yên có quyền kiến nghị quyết định này; người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính có mặt có quyền khiếu nại Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố Phúc Yên phối hợp với Công an thành phố Phúc có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúch Yên;
- Phòng LĐ - TB & XH thành phố Phúc Yên;
- Trưởng Công an thành phố Phúc Yên;
- UBND phường T;
- UBND xã C;
- Cơ sở cai nghiện tỉnh Vĩnh Phúc;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Bích